

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện quản lý an toàn thực phẩm, giám sát dịch bệnh trong trồng trọt và chăn nuôi phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Thực hiện Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 19/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả thực thi Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của Tổ chức Thương mại thế giới và cam kết SPS trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại tự do”; Quyết định số 2998/QĐ-BNN-CCPT ngày 05/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch triển khai của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả thực thi Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật của Tổ chức Thương mại thế giới và cam kết SPS trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại tự do”;

Căn cứ Kế hoạch số 3119/KH-UBND ngày 01/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Kế hoạch số 321/KH-UBND ngày 20/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Kế hoạch số 7129/KH-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện quản lý an toàn thực phẩm, giám sát dịch bệnh trong trồng trọt và chăn nuôi phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật nông, lâm, thủy sản nhằm mục tiêu kép: Bảo vệ sức khỏe con người và sức khỏe động, thực vật trên lãnh thổ Việt Nam, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và nâng cao chất lượng, giá trị và năng lực cạnh tranh của sản phẩm nông lâm thủy sản Ninh Thuận tại thị trường trong nước và quốc tế.

- Giám sát để phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời, có hiệu quả các bệnh nguy

hiểm như: Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, lở mồm long móng gia súc, bệnh cúm gia cầm, viêm da nổi cục...; áp dụng kịp thời và có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm, ngăn chặn các dịch bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm trên gia súc, gia cầm tái phát hoặc xâm nhập từ bên ngoài vào; khuyến cáo người chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh nhằm giảm thiểu tổn thất về kinh tế. Kiểm soát chặt chẽ động vật, sản phẩm động vật ra, vào tỉnh; tổ chức tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi theo quy định; sinh vật gây hại trên từng vùng, khoanh vùng khống chế, xử lý kịp thời triệt để các sinh vật gây hại mới phát sinh, không để phát sinh trên diện rộng; thực hiện đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các giải pháp phòng, chống sinh vật gây hại nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững, tuân thủ theo định hướng, quy hoạch của tỉnh; thực hiện chuyển giao các mô hình, tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào sản xuất.

- Chủ động giám sát cảnh báo kịp thời, có hiệu quả các bệnh nguy hiểm trên thủy sản như: Hội chứng Taura (TSV), hoại tử cơ (IMNV), đầu vàng (YHV), vi bào tử trùng (EHP) và vi rút (DIV1), bệnh trên tôm nuôi thương phẩm: Đốm trắng (WSD), hoại tử cơ quan tạo máu và biểu mô (IHHNV), hoại tử gan tụy cấp (AHPND), Hội chứng Taura (TSV), hoại tử cơ (IMNV), đầu vàng (YHV), vi bào tử trùng (EHP). Áp dụng kịp thời và có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm; khuyến cáo người nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh nhằm giảm thiểu tổn thất về kinh tế.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, mua bán thủy sản, giết mổ gia súc, gia cầm về nguy cơ, tác hại của dịch, bệnh động vật; nâng cao vai trò và trách nhiệm của các cấp chính quyền trong phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật về thú y.

- Nâng cao năng lực của tỉnh trong việc thực thi các nghĩa vụ đối với Hiệp định SPS của WTO và các Hiệp định thương mại tự do trong thương mại nông, lâm, thủy sản và thực phẩm trên trường quốc tế; nâng cao năng lực quản lý, đánh giá, thử nghiệm nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ các quy định SPS tại các thị trường xuất, nhập khẩu; tận dụng tối đa cơ hội đầu tư của thành viên WTO và mở rộng thị trường xuất khẩu cho nông, lâm, thủy sản và thực phẩm của tỉnh.

- Kịp thời lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án vào các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động có liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Về thể chế, nâng cao năng lực:

- Rà soát, kiện toàn hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản, phòng chống dịch bệnh trong trồng trọt và chăn nuôi phù hợp với phân công, phân cấp.

- 100% cán bộ làm công tác quản lý, kiểm dịch động, thực vật, thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm các cấp được bồi dưỡng, nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ.

- 88% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người quản lý và người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm.

b) Về an toàn thực phẩm:

- 87% số cơ sở thực phẩm thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm đạt 93,0%.

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10% (so với năm 2023).

- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 2200 hoặc tương đương tăng 10% (so với năm 2023).

- Tỷ lệ gia súc, gia cầm được giết mổ tập trung công nghiệp đạt 20%.

- Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được 4 chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt - GAP (như VietGAP, GAHP và tương đương tăng 10% so với năm 2023).

- Số lượng chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn tăng 10% (so với năm 2023).

- 94% các sản phẩm thực phẩm sản xuất trên địa bàn quản lý thuộc diện tự công bố phải thực hiện đúng theo quy định.

- 86% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, thanh tra, kiểm tra đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm.

c) Về chất lượng, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, nông nghiệp hữu cơ:

- Số lượng sản phẩm OCOP lũy kế được công nhận đạt từ 3 sao trở lên năm 2024 đạt từ 182 sản phẩm trở lên.

- Diện tích đất trồng trọt hữu cơ đạt 1,0% tổng diện tích đất trồng trọt; tỷ lệ sản phẩm chăn nuôi hữu cơ đạt 1,0% tính trên tổng sản phẩm chăn nuôi sản xuất trong tỉnh; Diện tích nuôi trồng thủy sản hữu cơ đạt 0,5% tổng diện tích nuôi trồng thủy sản.

d) Về chế biến và phát triển thị trường:

- Tỷ lệ tổn thất sau thu hoạch của nông sản chủ lực giảm 1,0%/năm.

- Số sản phẩm, số doanh nghiệp được phép xuất khẩu nông lâm thủy sản đi các thị trường có yêu cầu cấp phép tăng 10% (so với năm 2023).

đ) Về giám sát dịch bệnh trong trồng trọt và chăn nuôi:

- Giám sát chặt chẽ tình hình bệnh động vật trên cạn, động vật thủy sản; đảm bảo 100% các ổ dịch bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm được phát hiện sớm và xử lý, không để lây lan rộng.

- 100% gia súc, gia cầm vận chuyển xuất ngoài tỉnh được kiểm dịch tại gốc.

- 100% gia súc, gia cầm nhập về phục vụ chăn nuôi thuộc chương trình, dự án được kiểm tra, cách ly, tiêm phòng theo quy định.

- Hướng đến 100% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn, 80% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa và 70% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

- 100% động vật thủy sản thực hiện đăng ký kiểm dịch xuất tỉnh của các cơ sở qua hệ thống trực tuyến.

- Hướng đến 100% các cơ sở nuôi trồng thủy sản áp dụng các biện pháp nuôi trồng an toàn sinh học.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức cho các đối tượng liên quan về SPS:

- Nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh động, thực vật cho các cơ sở sản xuất kinh doanh nông thủy sản tham gia chuỗi sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu dùng sản phẩm (*cán bộ quản lý, hợp tác xã, doanh nghiệp, cơ quan truyền thông, nông dân, nhà phân phối, người tiêu dùng*).

- Phổ biến kiến thức chuyên môn và năng lực thực thi SPS cho cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm, kiểm dịch và các đối tượng liên quan.

2. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách pháp luật, quy định liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; an toàn dịch bệnh động, thực vật và thúc đẩy chế biến, phát triển thị trường

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật về công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; an toàn dịch bệnh động, thực vật, kiểm dịch động vật (*trên cạn và dưới nước*) phù hợp với quy chuẩn, hướng dẫn và khuyến nghị của Tổ chức Thú y thế giới; Công ước Bảo vệ thực vật quốc tế và thúc đẩy chế biến, phát triển thị trường nông lâm sản và thủy sản phù hợp quy định của Trung ương, hài hòa với các tiêu chuẩn quốc tế về SPS và tình hình thực tế của địa phương.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch dài hạn để khuyến khích việc sử dụng sản phẩm hữu cơ, sạch, an toàn; việc trồng, sử dụng và bảo tồn các nòi, giống thuần chủng, bản địa và phương pháp nuôi trồng hữu cơ nhằm bảo vệ sự cân bằng, an toàn sinh thái và phát triển bền vững; huy động sự tham gia của các bên liên quan; kiểm soát việc sử dụng các nguồn giống, sản phẩm biến đổi gen, các chất có hại cho sức khỏe con người, sức khỏe động, thực vật, hệ sinh thái và môi

trường.

3. Ổn định tổ chức bộ máy; sắp xếp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường cơ sở hạ tầng kỹ thuật, năng lực phân tích và đánh giá rủi ro đối với các mối nguy mất an toàn thực phẩm, sinh vật gây hại và dịch bệnh, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật và gia tăng chế biến và phát triển thị trường

- Kiện toàn, sắp xếp nhân lực thực thi công tác chất lượng, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật, gia tăng chế biến và phát triển thị trường chế biến và phát triển thị trường đến các cấp xã, phường.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực và bố trí đủ kinh phí phù hợp cho công tác đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm; an toàn dịch bệnh động, thực vật. Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ để kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật và gia tăng chế biến và phát triển thị trường.

- Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý các ngành, địa phương, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản về đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật, gia tăng chế biến và phát triển thị trường, lồng ghép nhiệm vụ về các quy định SPS, các quy định pháp luật có liên quan về các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc thực vật, động vật, thủy sản; các mô hình khuyến nông đáp ứng quy định về SPS; các mô hình liên kết, tổ chức sản xuất nông sản an toàn, nuôi trồng thủy sản an toàn, chăn nuôi an toàn đáp ứng yêu cầu của thị trường; văn bản quy phạm pháp luật mới; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực nông nghiệp; nâng cao kiến thức chuyên môn và năng lực thực thi SPS cho cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm, kiểm dịch và các đối tượng liên quan.

- Đánh giá hiện trạng nguồn nhân lực, cán bộ quản lý, kỹ thuật, thanh kiểm tra về an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật và hiện trạng hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phòng kiểm nghiệm.

- Xây dựng các biện pháp SPS phù hợp với cam kết để bảo vệ sức khỏe con người và sức khỏe động, thực vật trên địa bàn tỉnh; góp phần quản lý hiệu quả, an toàn các nguồn thực phẩm, sản phẩm nông, lâm, thủy sản... trong tỉnh và nhập khẩu.

- Phân tích nguy cơ dịch hại/dịch bệnh để có biện pháp xử lý và giảm thiểu tác động của việc xâm nhiễm và bùng phát dịch bệnh qua việc nhập khẩu giống cây trồng, cây công nghiệp, vật nuôi, vi sinh vật và sản phẩm sinh học sử dụng trong trồng trọt và chăn nuôi; các mô hình liên kết, tổ chức sản xuất nông sản an toàn, nuôi trồng thủy sản an toàn, chăn nuôi an toàn đáp ứng yêu cầu của thị trường.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật, gia tăng chế biến và phát triển thị trường, quản lý mã số vùng trồng, vùng nuôi

- Cập nhật thông tin, dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu của Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chất lượng, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật, chế biến và thị trường nông lâm thủy sản, quản lý mã số vùng trồng, vùng nuôi.

- Phối hợp cung cấp thông tin về chất lượng, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật, chế biến, thị trường nông lâm thủy sản trong nước.

- Cập nhật thông tin điện tử về an toàn dịch bệnh động, thực vật, chất lượng, chế biến và phát triển thị trường phục vụ công tác quản lý, người dân và doanh nghiệp.

5. Phổ biến chính sách pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, an toàn dịch bệnh động, thực vật, gia tăng chế biến và phát triển thị trường:

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy định của Việt Nam và thị trường nhập khẩu về chất lượng, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật lĩnh vực nông nghiệp tới tổ chức, người dân, doanh nghiệp.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp chuyển giao khoa học công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, chuyển mạnh sang chế biến sâu, chế biến tinh và kết nối tiêu thụ sản phẩm, kiểm soát sinh vật gây hại. Hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua rào cản và có cơ sở khoa học trong trường hợp xảy ra tranh chấp thương mại.

- Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi và tổ chức thực hiện giám sát dịch bệnh động vật nuôi tại cơ sở để xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh và tổ chức thẩm định cơ sở an toàn toàn dịch bệnh.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định về chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, các quy định về kiểm dịch động vật (*trên cạn và dưới nước*) phù hợp với quy chuẩn, hướng dẫn và khuyến nghị của Tổ chức Thú y thế giới rộng rãi đến nhân dân, cơ sở sản xuất kinh doanh; phổ biến, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở áp dụng các chương trình quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tiên tiến (*VietGAP, GloBal GAP, HACCP, ISO 22000*), hệ thống tự kiểm soát, giám sát cộng đồng.

- Phối hợp với cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện các chuyên mục, phóng sự đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật. Đẩy mạnh việc quảng bá các thương hiệu mạnh trong ngành về an toàn thực phẩm, giới thiệu, kết nối thị trường, nhân rộng, ủng hộ mạnh mẽ các mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Nghiên cứu phổ biến các chính sách và quy định cụ thể của ngành để hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật gắn với chuyển đổi số ở địa phương.

- Triển khai Chương trình phối hợp đảm bảo chất lượng, an toàn thực

phẩm đã ký giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

6. Triển khai công tác đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật, gia tăng chế biến, phát triển thị trường đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu:

- Quan tâm xây dựng mô hình Tổ giám sát an toàn thực phẩm tại cơ sở ở cấp xã, phường có sự tham gia của đại diện Ban quản lý nông thôn mới, Chi hội nông dân, Chi hội Phụ nữ và lực lượng khuyến nông cộng đồng.

- Phát hiện, phổ biến, nhân rộng các mô hình phát triển nông nghiệp, nông thôn có hiệu quả gắn với bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm; biểu dương gương điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn thực phẩm; các mô hình khoa học ứng dụng công nghệ để kiểm soát sinh vật gây hại; xây dựng các mô hình nông nghiệp an toàn, nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp bền vững; xây dựng các mô hình liên kết các chuỗi giá trị; xây dựng các mô hình về cộng đồng tham gia sản xuất an toàn.

- Vận động và hướng dẫn nông dân áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất như: Kỹ thuật “1 phải, 5 giảm”; quản lý dịch hại tổng hợp; quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp,... nhằm giúp cây trồng sinh trưởng, phát triển khỏe chống chịu với sinh vật gây hại, đảm bảo được năng suất, chất lượng sản phẩm và nâng cao hiệu quả kinh tế trong điều kiện hạn hán như hiện nay.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện giám sát từng loại bệnh động vật trên thủy sản như trên tôm giống với các chỉ tiêu bệnh như: Hội chứng Taura (TSV), hoại tử cơ (IMNV), đầu vàng (YHV), vi bào tử trùng (EHP), vi rút (DIV1) và trên tôm nuôi thương phẩm với các bệnh như: Đốm trắng (WSD), hoại tử cơ quan tạo máu và biểu mô (IHHNV), hoại tử gan tụy cấp (AHPND), Hội chứng Taura (TSV), hoại tử cơ (IMNV), đầu vàng (YHV), vi bào tử trùng (EHP), ... và hướng dẫn giám sát dịch bệnh theo Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật.

- Thực hiện kiểm dịch tại gốc đối với động vật thủy sản và sản phẩm có nguồn gốc thủy sản; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật thủy sản làm giống, nuôi thương phẩm bắt buộc phải kiểm dịch ra, vào tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện giám sát từng loại bệnh nguy hiểm như: Dịch tả lợn Châu Phi, lở mồm long móng, cúm gia cầm, viêm da nổi cục... trên động vật đối với các cơ sở chăn nuôi; đồng thời giám sát về tình hình chăn nuôi, tình hình sức khỏe, tiêm phòng trên đàn vật nuôi; thực hiện công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng tại cơ sở đảm bảo cho công tác phòng chống dịch bệnh động vật.

- Triển khai kế hoạch phát triển thị trường và xúc tiến thương mại; phát triển, hỗ trợ cải thiện bảo quản, chế biến sau thu hoạch, ổn định chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Triển khai có hiệu quả các Chương trình phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban nhân dân thành phố (*Hà Nội, Cần Thơ, Hồ Chí Minh*) về đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giao thương các tỉnh, thành phố.

7. Chủ động thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật:

- Triển khai đồng bộ, đầy đủ các Chương trình, Kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh; Chương trình giám sát an toàn thực phẩm đối với nông, thủy sản, giám sát dịch bệnh trong trồng trọt, chăn nuôi.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2018 của Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định phương thức quản lý điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và lồng ghép triển khai các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch hậu kiểm về an toàn thực phẩm ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Triển khai thực hiện công tác dự báo, kiểm dịch động vật, kiểm tra vệ sinh thú y và kiểm soát giết mổ, phòng chống sinh vật gây hại cây trồng.

- Triển khai Kế hoạch giám sát an toàn thực phẩm, giám sát dịch bệnh trong trồng trọt, chăn nuôi, đánh giá, cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh động, thực vật trong nông sản thực phẩm. Tập trung giám sát, kiểm tra, thanh tra chất lượng an toàn thực phẩm theo chuỗi giá trị, đặc biệt tại các khâu sản xuất ban đầu; an toàn dịch bệnh động, thực vật, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng kịp thời phát hiện, cảnh báo xử lý nghiêm các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật, buôn lậu, gian lận thương mại.

- Kiểm tra công tác quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản của các huyện/thành phố, đảm bảo thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ, quyền hạn quản lý an toàn thực phẩm đã được phân cấp.

- Thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với nông sản, thủy sản và thực phẩm xuất khẩu, áp dụng hệ thống mã số, mã vạch nhằm hỗ trợ cho việc truy xuất

nguồn gốc và thu hồi sản phẩm khi có vấn đề mất an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật.

- Kiểm tra giám sát các đơn vị, cá nhân sản xuất, chế biến thực phẩm, nhập khẩu vào Việt Nam để đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu và quy định của nước nhập khẩu như các thỏa thuận đã ký kết.

- Tổ chức thẩm định, kiểm tra, đánh giá định kỳ hàng năm để chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (*trên cạn và dưới nước*) và duy trì cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (*trên cạn và dưới nước*), công bố danh sách cơ sở an toàn dịch bệnh trên cổng thông tin điện tử.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Phân công triển khai kế hoạch thực hiện quản lý an toàn thực phẩm, giám sát dịch bệnh trong trồng trọt và chăn nuôi phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh *chi tiết tại Phụ lục (đính kèm)*.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

- Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành để thực hiện nhiệm vụ quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật, hoạt động xúc tiến thương mại và phát triển thị trường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác: nguồn kinh phí từ các Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn kinh phí lồng ghép từ các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đã được phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả; phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các tổ chức xã hội để triển khai các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn và các Chi cục quản lý chuyên ngành trực thuộc, Trung tâm Khuyến nông theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ động tham mưu, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và báo cáo cấp thẩm quyền xem xét giải quyết đối với các vấn đề vượt thẩm quyền; tổng hợp, tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả thực hiện (theo định kỳ hoặc đột xuất) gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch triển khai Kế hoạch phát triển thị trường và xúc tiến thương mại.

2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giới thiệu, kết nối các cơ sở tham gia chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn với các nhà hàng, bếp ăn tập thể, trường học...

3. Sở Công Thương và Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện chương trình xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất, tiêu thụ và quảng bá sản phẩm an toàn.

4. Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí phù hợp cho công tác đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật từ dự toán hằng năm và trong khả năng cân đối của ngân sách.

5. Sở Nội vụ phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành, địa phương liên quan tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất, tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; sắp xếp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phù hợp công tác đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

6. Công an tỉnh tăng cường công tác đấu tranh, ngăn chặn, phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm đối với các tổ chức cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh các đường dây nhập lậu, tàng trữ, buôn bán các loại thực phẩm giả, kém chất lượng, vi phạm nghiêm trọng quy định về an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật; đẩy mạnh công tác tuyên truyền và phong trào quần chúng phát hiện tố giác tội phạm, vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật.

7. Cục Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn việc lưu thông thực phẩm nông lâm thủy sản kém chất lượng, quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chuyên mục an toàn thực phẩm và phát trên sóng truyền hình, đài phát thanh; thường xuyên đưa tin, bài phản ánh đầy đủ về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, an toàn dịch bệnh động, thực vật và truyền thông, quảng bá nông lâm thủy sản, thực phẩm an toàn.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý.

- Định kỳ hàng tháng (*trước ngày 15*), 6 tháng (*trước ngày 10/6*) và năm (*trước 10/12*) báo cáo (*lồng ghép với các báo cáo an toàn thực phẩm*) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*thông qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản*) kết quả thực hiện, trong đó nêu rõ những việc đã hoàn

thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh chủ động phối hợp với ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và chính quyền địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; an toàn dịch bệnh động, thực vật.

Yêu cầu các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Quá trình triển khai thực hiện trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ngành liên quan tại mục V;
- Các tổ chức chính trị-xã hội;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, VXVN, KTTH;
- Lưu: VT. HC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trịnh Minh Hoàng